

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

ThS.GVC. Nguyễn Đức Khiêm¹

Tóm tắt: Dưới ánh sáng của đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đặc biệt là những quan điểm, chủ trương chỉ đạo trong Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Đảng, Giáo dục và Đào tạo ở nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, trên thực tế, những kết quả đó chưa tương xứng với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chưa thực sự đáp ứng kỳ vọng của xã hội, thậm chí, ở một số mặt, lĩnh vực, giáo dục còn tụt hậu so với trình độ chung của các nước trong khu vực và thế giới. Để khắc phục những hạn chế, yếu kém này, đồng thời tận dụng tối đa cơ hội, vượt qua khó khăn, thách thức, để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cần tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục - khâu then chốt trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Từ khóa: Đổi mới giáo dục; Chất lượng đội ngũ nhà giáo; Cán bộ quản lý giáo dục.

1. MỞ ĐẦU

Trong bài phát biểu tại lớp học chính trị của giáo viên cấp II và cấp III toàn miền Bắc ngày 13/9/1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” [7, tr. 528]; Nói chuyện tại lớp đào tạo các hướng dẫn viên trại hè cấp I, Người chỉ rõ: “Nhiệm vụ của giáo dục rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục...Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hóa” [6, tr. 345]. Năm 1960, trong thư gửi cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường và các lớp bổ túc văn hóa, thầy giáo Nguyễn Tất Thành đã chỉ rõ nhiệm vụ của nền giáo dục cách mạng Việt Nam: “phục vụ đường lối chính trị của Đảng, Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân. Học phải đi đôi với hành, lý luận phải liên hệ thực tế” [8, tr. 647]. Giáo dục phải góp phần đào tạo ra được những người lao động mới - những người có lòng yêu nước nồng nàn, trung với nước, hiếu với dân, có đạo đức cách mạng trong sáng, có chí khí vươn lên, không quản ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh, có tinh thần gan dạ, dũng cảm, khiêm tốn, thật thà, cần cù, tiết kiệm, trong sạch, giản dị, có tri thức và sức khỏe để trở thành những người chủ tương lai của đất nước - những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên. Trong công cuộc xây dựng

¹ Trường CĐ Vĩnh Phúc.

và bảo vệ Tổ quốc, Người luôn đánh giá cao vai trò của đội ngũ thầy giáo, cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục (QLGD). Theo Người, mỗi thầy giáo, cô giáo phải là những chiến sĩ trên mặt trận giáo dục, là “những người vẻ vang nhất, là những người anh hùng vô danh”. Thấm nhuần tư tưởng của Hồ Chủ tịch, Đảng ta luôn xác định, giáo dục là sự nghiệp của Đảng, toàn dân, là quốc sách hàng đầu, đặc biệt coi trọng vị trí, tầm quan trọng của đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD đối với sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, đóng vai trò quyết định trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển thực tiễn. Điều này, không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc trước sự tác động đa tầng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0), hội nhập với khu vực, quốc tế và xây dựng nền kinh tế số ở nước ta hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Thực trạng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ở nước ta hiện nay

Cuộc CMCN 4.0, đã mang đến cho cộng đồng quốc tế bước phát triển mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự hiện diện và tác động đa tầng, đa diện của cuộc cách mạng này là điều không thể bàn cãi. Với sự phát triển vượt bậc của khoa học và công nghệ (KH&CN), đặc biệt là công nghệ thông tin (CNTT) đã khiến đường như ranh giới giữa các quốc gia không còn giới hạn. Thành tựu mà cuộc CMCN 4.0 mang đến cho nhân loại là sự khẳng định chắc chắn cho luận đề: Tri thức đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra của cải vật chất và nâng cao chất lượng cuộc sống. Đồng thời, chính sự phát triển KH&CN là sự khẳng định: Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) là chìa khóa cho sự thành công của mỗi quốc gia. Nhìn vào hệ thống giáo dục có thể dự đoán được tương lai của một quốc gia, trong đó, đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD được xem là thấu kính hội tụ để nhận diện rõ nhất chất lượng của một nền giáo dục. Bởi vậy, Đảng và Nhà nước ta luôn giành sự quan tâm đặc biệt đối với ngành giáo dục, luôn đặt vấn đề xây dựng chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD theo hướng chuẩn hóa, bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, nâng cao chất lượng, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm, đạo đức nghề nghiệp và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp GD&ĐT và là nhân tố quyết định đến chất lượng GD&ĐT.

Tính đến hết năm học 2022 - 2023, theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổng số giáo viên mầm non, phổ thông là 1.234.124 người (tăng 71.927 người so với năm học 2021- 2022, trong đó công lập chiếm 88,57%, ngoài công lập chiếm 11,43%) và có 100.135 cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông (công lập chiếm 90,4%, ngoài công lập chiếm 9,6%)[Xem 2]. Đội ngũ cán bộ QLGD phần lớn là những

nhà giáo có năng lực chuyên môn khá, giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt chuẩn,..được bổ nhiệm, điều động sang làm công tác quản lý, đa số là những cán bộ năng động, thích ứng nhanh với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo. Nhiều thầy giáo, cô giáo, cán bộ QLGD đã nỗ lực vượt khó vươn lên và là tấm gương sáng về đạo đức, về sự tận tụy, tâm huyết và tận hiến với nghề dạy học. Đã có rất nhiều thầy giáo, cô giáo sẵn sàng hy sinh cả tuổi xuân của mình vì sự nghiệp giáo dục, hết lòng vì học sinh, bám trường, bám lớp trên địa bàn các xã, huyện vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, ở nơi địa đầu Tổ quốc, hải đảo xa xôi, không quản ngày đêm chăm sóc, giáo dục học sinh và đã trở thành người cha, người mẹ thứ hai của học sinh.

Nhìn chung, đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD phát triển cả về số lượng và chất lượng, với cơ cấu ngày càng hợp lý; trong đó, chất lượng của đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD đã góp phần quyết định thành công sự nghiệp GD&ĐT trong những năm qua: Chất lượng giáo dục phổ thông được quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Kết quả các kỳ thi Olympic quốc tế của học sinh Việt Nam ở các môn khoa học tự nhiên: Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học,... đạt được thành tích rất đáng tự hào. Nhiều mô hình giáo dục, giáo cụ trực quan, phương pháp dạy học (PPDH) tích cực được ứng dụng vào thực tế giảng dạy. Chất lượng giáo dục đại học (GDDH) được cải thiện rõ rệt, tự chủ đại học dần đi vào chiều sâu góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học (NCKH). Tính đến ngày 31/7/2023, cả nước có 183 cơ sở GDDH; 11 trường Cao đẳng sư phạm được đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng trong nước và 09 cơ sở GDDH đạt tiêu chuẩn nước ngoài [1,tr.20]. Ngày 1/6/2023, Tạp chí Times Higher Education (THE) đã công bố kết quả xếp hạng của bảng xếp hạng THE Impact Rankings 2023. Theo đó, Nếu năm 2020 Việt Nam chỉ có 02 cơ sở GDDH, năm 2021 có 04 cơ sở GDDH và năm 2022 có 07 cơ sở GDDH thì đến năm 2023 Việt Nam đã có 09 cơ sở GDDH xuất hiện trong bảng xếp hạng THE Impact Ranking. Báo cáo này cũng chỉ ra rằng, ở Đông Nam Á, nếu tính số lượng trường được xếp hạng thì Malaysia dẫn đầu khu vực với 22 trường, tiếp theo là Thái Lan và Indonesia với 18 trường. Vị trí thứ 3 thuộc về Việt Nam, với 6 trường [Xem 9]. Những thành tựu trên cho thấy, giáo dục Việt Nam đang vươn mình mạnh mẽ và hội nhập quốc tế sâu rộng. Đáng chú ý, năm học 2020 - 2021, trong bối cảnh chịu ảnh hưởng nặng nề do tác động của đại dịch Covid-19, đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD đã chủ động, kịp thời đề ra phương án phù hợp, vận dụng linh hoạt, sáng tạo, nhiều hình thức và PPDH, nhất là dạy học trực tuyến để các hoạt động giáo dục không bị gián đoạn và tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2021, được xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

Tuy vậy, bên cạnh thành tựu đó, đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD còn không ít hạn chế, yếu kém: bất cập về số lượng, chất lượng và cơ cấu; một bộ phận nhà giáo và cán bộ QLGD chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp; chậm đổi mới PPDH, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh. Khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong quản lý, dạy và học của nhiều GV còn hạn chế, nhất là ở những GV lớn tuổi. Năng lực quản lý của một bộ phận cán bộ QLGD ở cơ sở còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu QLGD trong bối cảnh mới. Cơ cấu đội ngũ giảng viên đại học chưa phù hợp,...

2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong xu thế hiện nay

Phát triển GD&ĐT, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ QLGD là sợi chỉ đỏ xuyên suốt kể từ khi Đảng ta ra đời cho đến nay. Ở mỗi giai đoạn, tùy vào thực tế phát triển của đất nước, Đảng ta đưa ra các quan điểm khác nhau để phù hợp với thực tế. Đảng ta nhấn mạnh: “GD&ĐT cùng với KH&CN là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước. Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp GD&ĐT theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, KH&CN, thích ứng với cuộc CMCN 4.0. Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc,... khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam [5, tr. 135 - 135].

Để hiện thực hóa các mục tiêu trong *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030*, tất yếu phải phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0 và hội nhập quốc tế đặt ra. Đây là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, quyết định đến sự phát triển bền vững của đất nước. Do đó, Đảng ta nhấn mạnh: “Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục... Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý dạy và học trực tuyến, qua internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, khả năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, có tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế. Phần đầu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực” [5, tr. 232-234].

Như vậy, quan điểm phát triển giáo dục tại Đại hội XIII của Đảng là sự tiếp nối quan điểm đổi mới giáo dục ở các kỳ Đại hội trước đó, nhưng được bổ sung, phát triển, làm rõ và sâu sắc hơn với nhiều nội dung mới, thể hiện quyết tâm của Đảng và Nhà nước để tạo bước đột phá đưa sự nghiệp GD&ĐT phát triển. Nội dung giáo dục là đào tạo con người phát triển toàn diện, chú trọng đến kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, thích ứng với sự biến đổi nhanh chóng của cuộc CMCN 4.0; Coi trọng giáo dục phẩm chất đạo đức, giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, phát huy giá trị đó trong bối cảnh mới, với khát vọng cống hiến, đưa đất nước phát triển. Bên cạnh đó, Đại hội XIII đặc biệt coi trọng vị trí, tầm quan trọng của đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD. Nếu Đại hội XII của Đảng đề ra chủ trương “phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới” [4, tr. 296], thì Đại hội XIII khẳng định giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD là khâu then chốt có tính quyết định để thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục. Đảng ta chỉ rõ: “Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo” [5, tr. 232] và nhấn mạnh: “Đổi mới mạnh mẽ chính sách đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt. Sắp xếp, đổi mới căn bản hệ thống các cơ sở đào tạo sư phạm, thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách và giải pháp để cải thiện mức sống, nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD” [5, tr. 138 - 139].

Để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, cần quán triệt quan điểm phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013, của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Triển khai có hiệu quả Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 8/01/2019, của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ QLGD mầm non giai đoạn 2018 - 2025”; Dự án “Chương trình phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông” vay vốn Ngân hàng Thế giới năm 2016 và Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT giai đoạn 2019 - 2030”. Theo đó, mục tiêu, phương hướng chung là đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo, tiến tới tất cả giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, giáo viên, giảng viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có trình độ từ đại học trở lên, có năng lực sư phạm. Giảng viên cao đẳng, đại học có trình độ từ thạc sĩ trở lên và phải được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, cán bộ QLGD các cấp phải qua đào tạo về nghiệp vụ quản lý. Xây dựng đội ngũ giảng viên,

cán bộ quản lý ở các cơ sở GDĐH bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển KH&CN cho đất nước, gắn với yêu cầu khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và yêu cầu của cuộc CMCN 4.0.

2.3. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong bối cảnh hiện nay

Để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD trong bối cảnh hiện nay, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, hoàn thiện tiêu chí về phẩm chất, năng lực nhà giáo đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển dịch sang nền giáo dục số. Cuộc CMCN 4.0 đã làm thay đổi phương thức sản xuất, giúp con người đạt được nhiều thành tựu nổi bật trong kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, chính thành tựu mà cuộc cách mạng này mang đến cho nhân loại cũng làm thay đổi môi trường văn hóa, sự liên kết xã hội, ẩn chứa nhiều rủi ro về an toàn của cả xã hội và mỗi cá nhân. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong bối cảnh như vậy đặt ra yêu cầu rất cao về tiêu chí của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống giáo dục quốc dân để khai thác yếu tố tích cực, vượt qua thách thức, khó khăn để đào tạo ra “công dân toàn cầu” nhằm đưa đất nước phát triển. Yêu cầu của sản phẩm giáo dục càng cao thì tiêu chí của người thầy càng phải được nâng lên nhằm giáo dục con người toàn diện. Nhà giáo, không chỉ là điển hình của phương thức tiếp cận giáo dục và kỹ năng đào tạo hiện đại mà còn luôn phải lưu giữ và phát huy tính điển hình của mẫu người toàn diện, tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ của thời kỳ hội nhập và phát triển. Chuẩn mực đạo đức của nhà giáo có tác động lớn tới chuẩn mực đạo đức của xã hội. Người cán bộ QLGD ngoài tiêu chuẩn chung của nhà giáo phải là người có kiến thức quản trị hiện đại, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, biết cách làm, làm có hiệu quả, vì lợi ích chung.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD. Đào tạo, bồi dưỡng là nền móng để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải toàn diện, bao gồm: tư tưởng chính trị, đạo đức, kiến thức chuyên môn, kỹ năng sống và kỹ năng sư phạm hiện đại. Hiện nay, cần tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD trên một số nội dung chủ yếu sau: (1). Quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chuyển dịch và phát triển từ nền kinh tế công nghiệp sang nền kinh tế số và quá trình chủ động, tích cực hội nhập sâu sắc, toàn diện với cộng đồng quốc tế. Quy trình, quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ; nội dung các môn học mới theo chương trình mới thay đổi so với chương trình cũ. Chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ

nhà giáo và cán bộ QLGD đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; (2). Đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản lý, quản trị hiện đại cho cán bộ QLGD ở các cấp học; về phương pháp biên soạn chương trình, tài liệu, đề cương bài giảng theo đào tạo tín chỉ, quy chuẩn kiểm định chất lượng, xây dựng và triển khai chuẩn chương trình đào tạo tiệm cận các chuẩn trình độ khu vực và quốc tế; đào tạo, bồi dưỡng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích cực, phát huy tính độc lập, sáng tạo, tự chủ, tự nghiên cứu của người học. Bồi dưỡng khả năng ứng dụng khoa học kỹ thuật, CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy và học; thực hiện việc chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển chung của xã hội; (3). Hoàn thiện khung năng lực giáo viên và cán bộ QLGD các cấp làm cơ sở để xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng phải cập nhật, linh hoạt, thiết thực, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu, rộng.

Để thực hiện tốt nội dung này, các cơ sở đào tạo giáo viên trong cả nước cần tăng cường hợp tác với các quốc gia có nền giáo dục hiện đại nhằm tạo cơ hội giao lưu, học tập cho đội ngũ giảng viên, cán bộ QLGD. Bên cạnh đó, cần thực hiện xếp hạng, phân tầng các cơ sở đào tạo giáo viên, sắp xếp lại mạng lưới các trường sư phạm. Tập trung đầu tư phát triển một số trường đại học sư phạm ở Việt Nam trở thành những trung tâm đào tạo có uy tín trong khu vực và thế giới, làm nòng cốt đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Bám sát và thực hiện đúng, đủ các quy định trong Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT, ngày 22/6/2021, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, "*Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*", các trường sư phạm tiến hành xây dựng chuẩn đầu vào và chuẩn đầu ra ở trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng đối với các trường sư phạm để nâng cao chất lượng đào tạo. Cùng với việc nâng cao chất lượng đào tạo trong nước, cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế về giáo dục để đưa giảng viên các cơ sở GDĐH, giáo dục nghề nghiệp (GDNN) đi học tập, nghiên cứu ở các quốc gia có nền giáo dục phát triển trong khu vực và trên thế giới, coi đây là giải pháp mang tính đột phá để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đưa giáo dục đại học Việt Nam hội nhập với khu vực và thế giới.

Thứ ba, tuyển dụng khách quan; nâng cao chất lượng nghiên cứu, giảng dạy qua hoạt động nhóm. Tuyển dụng được người có năng lực, giỏi về chuyên môn, phẩm chất đạo đức, nhân cách trong sáng,... được xem là hạt giống đỏ đặt nền móng vững chắc để xây dựng nền giáo dục phát triển bền vững. Tuyển dụng là rất quan trọng để tạo ra một thế hệ nhà giáo mới có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của nền giáo dục Việt Nam đương đại. Để khâu tuyển dụng được khách quan, công bằng, tránh hiện tượng tiêu cực, cần sử dụng các công cụ công nghệ giám sát, tiêu chí đầu vào phải cụ thể, rõ ràng, công khai. Thiết kế đề thi các môn nghiệp vụ

chuyên ngành phải bám sát nội dung ôn tập và có thể thi được trên máy vi tính để ứng viên biết kết quả ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi của mình. Việc thi giảng trực tiếp của ứng viên trước Hội đồng tuyển dụng cần được ghi lại bằng hình ảnh camera để bảo đảm tính khách quan, trung thực, hạn chế tối đa việc gian lận trong tuyển dụng. Sau khi trúng tuyển, các ứng viên phải có cam kết lộ trình phấn đấu, rèn luyện về phẩm chất đạo đức, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, bằng cấp theo yêu cầu của cơ sở giáo dục. Kết quả của việc thực hiện cam kết là căn cứ để tiếp tục gia hạn hợp đồng. Có như vậy, mỗi nhà giáo mới luôn nỗ lực tự học, tự bồi dưỡng để hoàn thiện bản thân, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp trồng người. Song song với đó, cần cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo, cán bộ QLGD hiện có một cách hợp lý để giải quyết tình trạng vừa thừa, vừa thiếu nhà giáo trong một địa phương. Thực hiện tinh giản biên chế đối với nhà giáo, cán bộ QLGD theo quy định của pháp luật hiện hành.

Giảng dạy và NCKH là hai nhiệm vụ chính của nhà giáo. Nâng cao chất lượng giảng dạy và NCKH là biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp đối với nhà giáo. Trong xu thế phát triển mạnh mẽ của cuộc CMCN 4.0 hiện nay, việc giảng dạy theo phương pháp tích cực, bằng hình thức trực tuyến, dạy qua nền tảng công nghệ số,... đòi hỏi nhà giáo phải hiểu biết và sử dụng thông thạo về CNTT, về kỹ thuật số, một cá nhân khó có thể làm hết được khối lượng công việc khổng lồ mà cần thành lập "nhóm" để hỗ trợ, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ nghiệp vụ sư phạm, PPDH. Khoa học liên ngành phát triển, một công trình lớn có chất lượng cần có sự đóng góp ý tưởng của nhiều cá nhân. Do đó, việc thành lập nhóm giảng dạy và NCKH là yêu cầu cần thiết. Thành viên của nhóm là những nhà giáo, nhà nghiên cứu ở các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu trong và ngoài nước, tham gia trên cơ sở tự nguyện. Các thành viên trong nhóm nghiên cứu, giảng dạy có cơ hội học tập, trao đổi học thuật để nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần hợp tác trong công việc, năng lực NCKH, PPDH..

Thứ tư, đẩy mạnh tự chủ giáo dục theo lộ trình nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý. Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho những người làm công tác giáo dục. Ngoài lương được hưởng theo quy định hiện hành, nhà giáo và cán bộ QLGD còn được hưởng thêm phụ cấp ưu đãi với các mức hưởng từ 25% đến 70% và phụ cấp thâm niên nghề. Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể, nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục còn hạn hẹp, chất lượng cuộc sống của một bộ phận công chức, viên chức làm công tác giáo dục còn nhiều khó khăn trước sự leo thang của giá cả, lạm phát gia tăng,... vì vậy, ngành giáo dục chưa thu hút được nhiều nhân tài. Thực tế này, đặt ra yêu cầu cần sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Nhà nước cho giáo dục và có cơ chế phù hợp để

tạo động lực phát triển ngành giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD. Cơ chế phù hợp nhất giai đoạn hiện nay là thực hiện tự chủ trong giáo dục. Nhà nước cần tập trung đầu tư có trọng tâm cho một số trường đại học trọng điểm trở thành những cơ sở giáo dục đại học có uy tín trong khu vực và thế giới để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là ở những ngành, nghề có tác động mạnh mẽ đến tăng năng suất lao động, đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội. Tự chủ giúp cho các cơ sở giáo dục hoạt động năng động, linh hoạt trong môi trường cạnh tranh, là động lực to lớn cho sự đổi mới và phát triển của cơ sở giáo dục. Để tồn tại và phát triển, các cơ sở giáo dục tự chủ phải hoạt động theo cơ chế quản trị hiện đại, xây dựng cơ chế đặc thù để tuyển dụng người tài, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thu nhập của người lao động dựa trên sự đóng góp vào sự phát triển của đơn vị. Đó là động lực để nhà giáo và cán bộ QLGD nỗ lực nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực quản lý.

Thứ năm, Các cơ quan liên quan (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, ban ngành có liên quan) cần phối hợp nghiên cứu, tham mưu với Trung ương, Quốc hội, Chính phủ ban hành Chi thị mới về nhà giáo và cán bộ QLGD đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong tình hình mới. Ban hành Luật Nhà giáo để đảm bảo đồng bộ, thống nhất với Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

3. KẾT LUẬN

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD luôn giữ vị trí then chốt để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực và đổi mới, hiện đại nền giáo dục Việt Nam. Do đó, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD trong điều kiện hiện nay là yêu cầu có tính tất yếu, khách quan đáp ứng đòi hỏi thực tiễn phát triển GD&ĐT nói riêng, thực tiễn phát triển đất nước trước sự tác động đa chiều của cuộc CMCN 4.0 nói chung. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD cần phải bám sát, quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo; Nhận rõ các thách thức, rào cản cũng như yêu cầu đặt ra đối với nhà giáo và cán bộ QLGD, với những bất cập trong công tác quản lý hiện nay so với công cuộc đổi mới toàn diện nền giáo dục Việt Nam hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Danh sách các cơ sở giáo dục đại học và trường cao đẳng sư phạm được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục*, tr. 20, Hà Nội.
2. Lưu Diễm (2023), Đến năm 2030, cả nước cần bổ sung thêm 358.579 giáo viên, <https://giaoduc.net.vn/den-nam-2030-ca-nuoc-can-bo-sung-them-358579-giao-vien-post242225.gd>.

3. Trung Duy (2020), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân gặp mặt các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tiêu biểu, truy cập tại: <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/820451/chu-tich-quoc-hoi-nguyen-thi-kim-ngan-gap-mat-cac-nha-giao%2C-can-bo-quan-ly-giao-duc-tieu-bieu.aspx>.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Tập 1*, tr. 135 - 135; tr. 232 - 234; tr.232; tr. 138 - 139, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, tr. 345, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2011, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, tr. 528, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2011, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, tr. 647, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2011, Hà Nội.
9. Xếp hạng Times Higher Education (THE) 2023 của các đại học Việt Nam, truy cập tại: <https://tuoitre.vn/xep-hang-times-higher-education-the-2023-cua-cac-dai-hoc-viet-nam-20221026103130611.htm>.